TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **212/**2025/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Bùi Văn Đ,** sinh ngày 24/10/1965

Trú tại: Ngõ 10 An Hòa, Tổ dân phố 2, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội. Nay là ngõ 10 An Hoà, tổ dân phố 2, phường Hà Đông, Hà Nội.

- Bị đơn: **Bà Lê Thị T,** sinh ngày 02/6/1967

Trú tại: Tổ dân phố 2, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội. Nay là tổ dân phố 2, phường Hà Đông, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07** tháng **8** năm **2025.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07** tháng **8** năm **2025** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Bùi Văn Đ và bà Lê Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Bùi Văn Đ và bà Lê Thị T có 02 con chung là Bùi A, sinh ngày 29/02/1992 và Bùi B, sinh ngày 19/6/2000.

Hai con chung là Bùi A, Bùi B sức khoẻ bình thường, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần. Hiện hai con chung đều đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Văn Đ, bà Lê Thị T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Bùi Văn Đ tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và tự nguyện sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003767 ngày 07 tháng 8 năm 2025).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Bảo Khê, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (cũ) (năm 1998);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền